

Họ và tên :.....

Lớp :

Điểm	GV chấm	ĐỀ ÔN LUYỆN CUỐI HỌC KÌ 2 Năm học: 2025 – 2026 MÔN TOÁN – LỚP 1 (Thời gian: 40 phút)
------	---------	---

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. (0,5 điểm) Số gồm 45 và 32 là:

- A. 47 B. 67 C. 77 D. 13

Câu 2. (0,5 điểm) Điền dấu : $89 \dots\dots\dots 54 + 21$

- A. > B. < C. + D. =

Câu 3. (0,5 điểm) Số lớn nhất có hai chữ số khác nhau là:

- A. 89 B. 98 C. 99 D. 90

Câu 4. (0,5 điểm) Đồng hồ chỉ mấy giờ?



- A. 2 giờ B. 4 giờ C. 12 giờ D. 3 giờ

Câu 5. (0,5 điểm) Phép tính có kết quả bằng 56

- A. $78 - 22$ B. $56 + 10$ C. $23 + 32$ D. $45 + 10$

Câu 6. (0,5 điểm) Cho dãy số: 47 , , 49 ,....., 51. Số còn thiếu là:

- A. 49, 50 B. 50, 51 C. 48, 50 D. 50

Câu 7. (0,5 điểm) Có 19 bạn rùa và thỏ chơi trốn tìm, trong đó có 8 bạn rùa. Hỏi có bao nhiêu bạn thỏ ?

- A. 10 bạn thỏ B. 9 bạn thỏ C. 11 bạn thỏ D. 8 bạn thỏ

Câu 8. (0,5 điểm) Hôm nay là ngày 12 tháng 8, thì ngày mai sẽ là ngày bao nhiêu ?

A. Ngày 11 tháng 8

B. Ngày 12 tháng 8

C. Ngày 13 tháng 8

D. Ngày 14 tháng 8

PHẦN II: TỰ LUẬN (6 điểm)

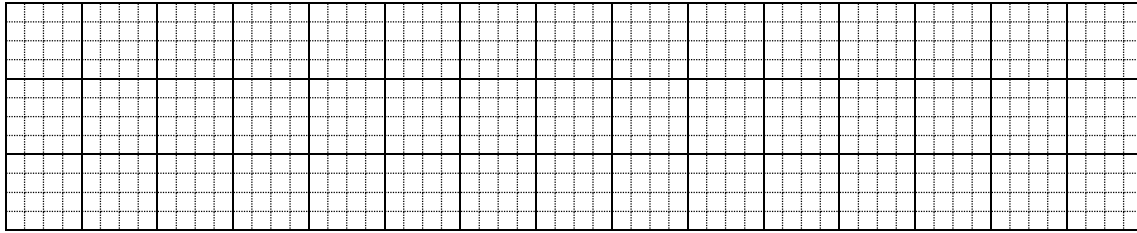
Bài 1: (2 điểm) Đặt tính rồi tính

$45 + 2$

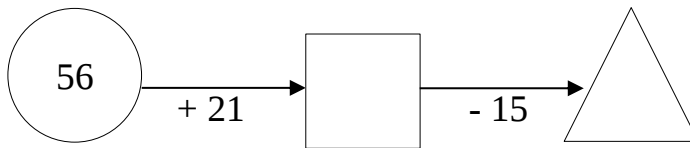
$56 - 3$

$45 + 32$

$89 - 56$



Bài 2: (1 điểm) Điền số vào hình:



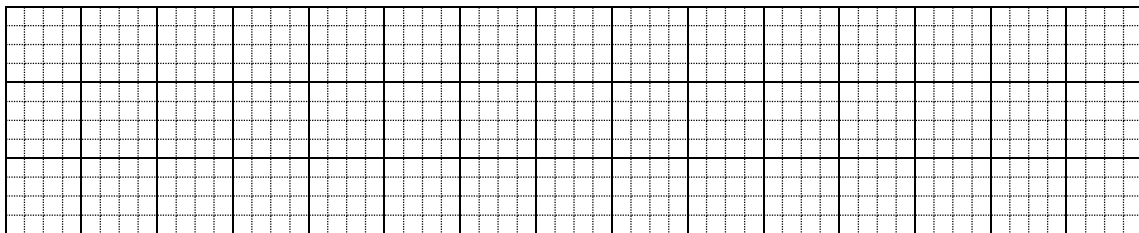
Bài 3: (1 điểm) Điền dấu < ; > ; = vào chỗ chấm

$14 \dots 24$

$87 - 52 \dots\dots 61 + 5$

Bài 4: (1,5 điểm) Viết phép tính và câu trả lời

Sợi dây vải dài 80 cm, chị cắt lấy một đoạn dài 50 cm để buộc hộp quà tặng. Hỏi đoạn dây vải còn lại dài bao nhiêu xăng-ti-mét?



Bài 5: (0,5 điểm) Hình bên có.

-hình tam giác.
- hình chữ nhật.

